TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 20/2023/QĐST-DS	*M, ngày 03 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST- DS ngày 28 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Công ty cổ phần G Việt Nam

Trụ sở: Số 19, ngõ 18 Nguyên Hồng, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Tiến T - Giám đốc

**** Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần G Việt Nam và chị Nguyễn Thị Thu H đều thoả thuận thống nhất được:

2.1. Tính đến ngày 23/6/2023, chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần G Việt Nam tổng số tiền 231.500.000 đồng (Hai trăm ba mươi mốt triệu, năm trăm nghìn đồng) theo Hợp đồng điện tử ngày 11/4/2022 đã ký kết giữa Công ty cổ phần G Việt Nam và chị H về việc mua 10.000 khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên Sars - Covid 2 Care Us Hàn Quốc kèm theo phiếu xuất kho ngày 11/4/2022.

2.2. Về phương án trả nợ: Công ty cổ phần G Việt Nam và chị H thỏa thuận thống nhất kể từ ngày 01/7/2024, mỗi tháng chị H thanh toán cho Công ty cổ

phần G Việt Nam từ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đến 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) chậm nhất là vào ngày 25 hàng tháng cho đến khi chị H thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Công ty cổ phần G Việt Nam.

2.3. Trường hợp chị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận thì Công ty cổ phần G Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thị hành án dân sự buộc chị H phải trả toàn bộ số tiền còn nợ trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Công ty cổ phần G Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án.

2.4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.5. Án phí: Công ty cổ phần G Việt Nam tự nguyện chịu 5.787.500 đồng (Năm triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền 11.260.000 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) Công ty cổ phần G Việt Nam đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013237 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh Hưng Yên; trả lại Công ty cổ phần G Việt Nam số tiền 5.472.500 đồng (Năm triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã M;*
- *Chi cục THADS thị xã M;*
- *Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh